

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST
Ngày 06 tháng 01 năm 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai và ông Lê Văn Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố
Vinh Yên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên
tòa:*** Ông Nguyễn Hải N - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh
Yên, Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý
số: 202/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án
ra xét xử số: 200/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2021, đối với bị
cáo:

1. Nguyễn Hoài N, sinh ngày 27/01/1999, tại Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn
Bình Lâm, xã TH, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự
do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc
tịch: Việt N; con ông Nguyễn Văn Trường và bà Phùng Thị Hương; Vợ, con:
Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 24/11/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện
Vinh Tường ra quyết định khởi tố N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại
khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) hiện
vụ án đang trong quá trình điều tra. Bị cáo bị bắt tạm giam, hiện tạm giam tại Trại
tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc từ ngày 18/11/2021 (có mặt).

2. Bị hại: Anh Nguyễn Thiên Ng, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn Đông Lỗ
2, xã TN, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Văn Kh, sinh năm
1993; Địa chỉ: Thôn Khoái Thượng, xã ĐB, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc
(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 04/05/2021, anh
Nguyễn Thiên Ng, sinh năm 2002, trú tại: Thôn Đông Lỗ 2, xã Trung Nguyên,
huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc điều khiển xe mô tô BKS: 88F1- 458.83 nhãn

hiệu Yamaha Exciter màu đen chở bạn là Nguyễn Hoài N, sinh năm: 1999, trú tại: Thôn Bình Lâm, xã TH, huyện Yên Lạc đi đến số nhà 233, đường Mê Linh, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên để làm thuê lắp đặt điện nước tại đây. Do thiếu tiền tiêu sài cá nhân nên N nảy sinh ý định gian dối sẽ hỏi mượn xe mô tô của anh Ng sau đó mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Khoảng 14 giờ cùng ngày, N mượn xe mô tô của anh Ng và nói dùng để đi mua thiết bị lắp điện nước, anh Ng tin tưởng và đồng ý cho N mượn xe. Sau khi mượn được xe của anh Ng, N liền điều khiển xe đến gặp anh Bùi Văn Kh sinh năm: 1993 là chủ quán Game Net 26 CLUB có địa chỉ tại: Tổ dân phố Mậu Thông, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên và cầm cố chiếc xe mô tô BKS: 88F1- 458.83 để vay anh Kh số tiền 5.000.000đ. Đến 16 giờ cùng ngày, N quay lại số nhà 233 đường Mê Linh, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên tiếp tục làm việc. Anh Ng hỏi N về xe mô tô BKS: 88F1 - 458.83 thì N nói là xe để ở ngoài, nên anh Ng và N tiếp tục làm việc; đến khoảng 19 giờ ngày 04/05/2021, anh Ng tiếp tục hỏi N xe mô tô BKS: 88F1- 458.83 của anh Ng đang ở đâu thì N nói xe đang ở thị trấn Yên Lạc, huyện Yên Lạc và gọi xe taxi cùng anh Ng đi về Thị trấn Yên Lạc khi đến nơi N nói với anh Ng cho mượn đăng ký xe mô tô BKS: 88F1- 458.83 mang tên Nguyễn Thiên Ng để đi lấy xe về trả cho anh Ng, do tin tưởng nên anh Ng giao đăng ký xe cho N. Sau đó, N bỏ đi không liên lạc lại với anh Ng. Đến khoảng 22 giờ ngày 06/05/2021, N tiếp tục đến quán Game Net 26 gặp anh Kh đề Ng bán chiếc xe BKS: 88F1- 458.83 với giá là 18.000.000đ. Anh Kh hỏi N xe của ai, có giấy tờ gì không thì N nói với anh Kh đây là xe của N mới mua, chưa làm thủ tục sang tên và giao đăng ký xe mô tô BKS: 88F1- 458.83 mang tên Nguyễn Thiên Ng cho anh Kh xem nên anh Kh tin tưởng và đồng ý mua lại chiếc xe trên với giá 18.000.000đ. Do trước đó N đã nhận của anh Kh số tiền 5.000.000đ vào ngày 04/05/2021 nên anh Kh chỉ giao N số tiền còn lại là 13.000.000đ. Hai bên có làm giấy tờ mua bán xe (tuy nhiên anh Kh đã làm thất lạc giấy mua bán này, hiện không còn lưu giữ). Sau khi nhận tiền xong, N để lại chiếc xe cùng giấy đăng ký xe cho anh Kh rồi tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Sau khi xảy ra sự việc, anh Nguyễn Thiên Ng đã đến Cơ quan Công an trình báo sự việc bị Nguyễn Hoài N lừa đảo chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS: 88F1- 458.83. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên triệu tập Nguyễn Hoài N lên làm việc; tại cơ quan điều tra N đã thừa nhận hành vi dùng thủ đoạn gian dối hỏi mượn xe máy của anh Nguyễn Thiên Ng, sau khi mượn được tài sản đã đem đi cầm cố sau đó bán cho anh Kh lấy tiền tiêu xài cá nhân không trả lại xe cho anh Ng như nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 170/KLĐG ngày 17/09/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Vĩnh Yên kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS: 88F1 - 458.83 có trị giá là 20.000.000đ.

Tại Cáo trạng số: 03/CT-VKSTPVY ngày 14/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Nguyễn Hoài N về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt

tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoài N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo Nguyễn Hoài N giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề Ng Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài N phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên đề Ng Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 584; Điều 585 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Hoài N với anh Nguyễn Thiên Ng về việc bị cáo N bồi thường cho anh Ng số tiền 30.000.000đ.

Bị cáo Nguyễn Hoài N không bào chữa và tranh luận gì. Đề Ng Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Bị hại anh Nguyễn Thiên Ng trình bày: Nội dung sự việc như bị cáo N đã trình bày, đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS: 88F1 - 458.83 anh mua lại của anh Đường Minh Thắng, sinh năm: 1978, trú tại: xã Trung Nguyên, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, sau đó anh Ng đã làm thủ tục đăng ký sang tên chiếc xe trên. Sau khi N mượn cầm cố và bán chiếc xe trên cho anh Kh và anh Kh bán cho một người N giới không rõ tên tuổi địa chỉ, nên không thu lại được xe. Anh Ng yêu cầu N phải bồi thường cho anh số tiền 30.000.000đ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Bùi Văn Kh vắng mặt tại phiên tòa, tại các biên bản ghi lời khai anh Kh trình bày. Sau khi anh Kh mua chiếc xe trên của N, anh Kh sử dụng xe đến khoảng tháng 06/2021 thì bán cho một N giới (không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể) với giá 18.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo N tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 04/05/2021, tại số nhà 233, đường Mê Linh, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Hoài N dùng thủ đoạn gian dối hời hợt mượn xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS: 88F1 - 458.83 của anh Nguyễn Thiên Ng, sau đó N đem xe đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân hết, trị giá tài sản N chiếm đoạt của anh Ng theo kết luận định giá là 20.000.0000 đồng.

Hành vi của bị cáo N đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an, an toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy :

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017) có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 3 năm tù nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, N đã có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình (sửa đổi, bổ sung năm 2017) làm căn cứ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Ngày 24/11/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường ra quyết định khởi tố N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) hiện vụ án đang trong quá trình điều tra, chứng tỏ bị cáo là đối tượng rất coi thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải để hoàn lương. Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý. Từ các căn cứ nêu trên xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nếu để cải tạo tại địa phương sẽ không có tác dụng giáo dục nói chung, cần chấp nhận đề Ng của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Đối với người có liên quan và hành vi có liên quan trong vụ án gồm:

Đối với anh Bùi Văn Kh là người nhận cầm cố và mua lại xe máy BKS: 88F1 - 458.83 của Nguyễn Hoài N. Quá trình điều tra xác định, khi bán xe máy trên N nói dối anh Kh đó là xe máy của N nên anh Kh tin tưởng đồng ý mua và không biết đó là tài sản do N chiếm đoạt mà có. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Kh là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ. Tuy nhiên, tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoài N và anh Nguyễn Thiên Ng thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại về tài sản là bị cáo N bồi thường cho anh Ng số tiền 30.000.000đ, việc thỏa thuận trên là tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoài N 01 (một) năm 03 (tháng) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo (ngày 18/11/2021).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 357; Điều 468; khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Hoài N và bị hại anh Nguyễn Thiên Ng về việc bị cáo N bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Ng số tiền 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo qui định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Ng quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Hoài N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự trong án hình sự.

Bị cáo, người có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Mai Lê Văn Dũng

Đào Văn Tiến

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Văn Tiến

